

Bản án số: 38 /2017/HS-ST  
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Quốc Chinh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Bàn Trọng Bình

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Đỗ Thành Trung, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Đình Phong – C/v Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

**Nguyễn Duy L** (Nguyễn Văn L), sinh năm 1968 tại tỉnh Thái Bình;

Nơi đăng ký HKTT: Xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: Thôn A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 07/10; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị S – SN: 1932; Có vợ Nguyễn Thị T (đã ly hôn) vợ Phạm Thị H - SN: 1985 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt khẩn cấp ngày 02 tháng 6 năm 2017 (bị cáo có mặt).

Người làm chứng:

Anh Hoàng Ích Đ – SN: 1995

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện S, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

Anh Hoàng Văn N – SN: 1966

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Chị Dương Thị H – SN: 1967

Địa chỉ: Thôn B, thị trấn S, huyện S, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Anh Phạm Văn T – SN: 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn S, huyện S, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

Anh Nguyễn Quang T – SN: 1972

Địa chỉ: Thôn A, thị trấn S, huyện S, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

Chị Đỗ Thị Thu H – SN: 1970

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện S, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk phát hiện tại nhà ông Hoàng Văn N (tại thôn B, thị trấn S) có Hoàng Văn N, Nguyễn Duy L, Phạm Văn T và Dương Thị H đang tham gia đánh bạc, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.066.000<sup>d</sup>, 01 chiếc còi, 01 chiếc chăn vải, 02 bộ bài, 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu CitiZen, 01 điện thoại di động có chữ Goly, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo và thu giữ trên người Hoàng Văn N số tiền 4.600.000<sup>d</sup>, Phạm Văn T số tiền 1.100.000<sup>d</sup>, Nguyễn Duy L số tiền 3.385.000<sup>d</sup>, 02 lưỡi dao lam, và 02 đoạn ống nhựa được hàn kín, bên trong có chất rắn màu trắng, trong túi quần phía trước, bên trái, L khai nhận là ma túy (loại Hêrôin), Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã lập biên bản thu giữ và niêm phong.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Duy L tại thôn A, thị trấn S, L đã tự nguyện giao nộp 01 ống hút nhựa màu xanh, được hàn kín hai đầu, bên trong có chất bột màu trắng (L khai là Hêrôin) L cất giấu trước đó ở nóc nhà “Ký hiệu vật thu giữ số 1”. Phát hiện thu giữ 01 ống hút nhựa màu trắng, được hàn kín hai đầu, bên trong có chất bột màu trắng ở dưới đáy hộp keo có chữ Pine “Ký hiệu vật thu giữ số 2”, L không thừa nhận là của L.

Quá trình điều tra, Hoàng Ích Đ khai nhận vào khoảng 18 giờ ngày 01/6/2017, Đ có mua của Nguyễn Duy L 01 tép Hêrôin, Đ sử dụng một ít, số Hêrôin còn lại Đ cất giữ để lần sau sử dụng. Đ đã tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng, Đ khai nhận là Hêrôin. Tuy nhiên Nguyễn Duy L không thừa nhận việc mình bán ma túy cho Hoàng Ích Đ.

Tại bản kết luận giám định số: 324/GĐMT-PC54, ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: “Ký hiệu vật thu giữ số 1” chất bột màu trắng đựng trong một ống hút nhựa màu xanh được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,0319gam. “Ký hiệu vật thu giữ số 2” chất bột màu trắng đựng trong một ống hút nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định có khối lượng

0,0215gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Heroine (Hêrôin). Chất Hêrôin nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định số: 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 326/GĐMT-PC54, ngày 06/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu xanh và 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng có tổng khối lượng 0,0840gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Heroine (Hêrôin). Chất Hêrôin nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định số: 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0609gam được niêm phong.

Tại bản kết luận giám định số: 325/GĐMT-PC54, ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có khối lượng 0,0152gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Heroine (Hêrôin). Chất Hêrôin nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định số: 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số: 27/KSĐT – HS ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo Nguyễn Duy L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Duy L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đối với 01 ống hút nhựa màu trắng có chứa 0,0215gam Hêrôin bị cáo giao nộp, có cùng kích cỡ với ống hút nhựa chứa Hêrôin khi khám xét và được thu giữ tại nơi ở của bị cáo nên Viện kiểm sát bổ sung bản cáo trạng thêm 01 ống hút nhựa màu trắng có chứa 0,0215gam, truy tố bị cáo tàng trữ tổng khối lượng 0,1374gam Hêrôin và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo;

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, căn cứ điểm a mục 4, Điều 1 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7, điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 0,0609gam Hêrôin (còn lại sau giám định) đã được niêm phong; 03 bao gói sau giám định đã được niêm phong (03 mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Duy L chỉ thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 0,1159gam Hêrôin để mục đích sử dụng, bị cáo không thừa nhận tàng trữ 01 ống hút nhựa màu trắng có khối lượng 0,0215gam Hêrôin thu giữ ở dưới đáy hộp keo có chữ Pine tại nơi ở bị cáo. Tuy nhiên quá trình điều tra bị cáo thừa nhận có thuê nhà của chị Đỗ Thị Thu H từ tháng 11/2016 đến ngày phạm tội bị cáo không cho ai ở cùng, chị H cũng không cho ai thuê ngoài bị cáo L, quá trình khám xét nơi ở có mặt bị cáo, bị cáo đã giao nộp một ống hút có chứa ma túy cất giấu ở nóc nhà nên bị cáo phải chịu trách nhiệm việc tàng trữ số Hêrôin thu giữ trên với tổng khối lượng 0,1374gam Hêrôin.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với dung Bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người người làm chứng và những chứng cứ khác thu thập có được trong hồ sơ vụ án.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp về tội danh truy tố, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với pháp luật.

[3] Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Duy L đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Điều 194 Bộ luật hình sự quy định:

*1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm;*

Tuy nhiên theo quy định tại điểm b khoản 1, điểm i khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, thì hành vi trên của bị cáo Nguyễn Duy L đã phạm vào điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Hêrôin....có khối lượng từ 01 gam đến 05 gam;*

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nó không những trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn lôi kéo những người khác vào con đường nghiện ngập dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[5] Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có thời gian 03 năm 07 tháng công tác trong Quân đội tham gia bảo vệ Tổ quốc, bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn M được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng nhất và được Ban chấp hành trung ương tặng Huy hiệu 65 tuổi Đảng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, theo tình tiết có lợi cho bị cáo tại Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 áp dụng từ 01(một) năm đến 05(năm) năm tù, bị cáo là con của người có công với cách mạng nên bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[6] Đối với Hoàng Ích Đ khai mua Hêrôin của Nguyễn Duy L, đã sử dụng một phần, số Hêrôin còn lại 0,0152 gam đã giao nộp tại Công an huyện Ea Súp. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp chưa đủ căn cứ để xử lý Đ và L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, số Hêrôin Đ tàng trữ chưa đủ truy tố nên đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ ngày 26/8/2017 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Hoàng Văn N, Nguyễn Duy L, Phạm Văn T và Dương Thị H với số tiền đánh bạc 1.066.000<sup>d</sup> chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp tách hành vi đánh bạc và vật chứng của việc đánh bạc tiến hành xử phạt vi phạm hành chính ngày 26/8/2017 là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: 0,0609gam Hêrôin (còn lại sau giám định) đã được niêm phong; 03 bao gói sau giám định đã được niêm phong (03 mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định), xét vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Duy L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 1, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bắt khẩn cấp ngày 02/6/2017.

**Các biện pháp tư pháp:**

**Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,0609gam Hêrôin (còn lại sau giám định) đã được niêm phong; 03 bao gói sau giám định đã được niêm phong (03 mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện S ngày 14 tháng 9 năm 2017.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy L phải chịu 200.000<sup>d</sup> (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- THA huyện S;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

(Đã ký)

**Lưu Quốc Chính**